

KẾ HOẠCH

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008
của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền Đông y Việt Nam
và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới**

Thực hiện Kế hoạch số 238 - KH/BTGTW, ngày 30/12/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 24-CT/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổng kết Chỉ thị số 24-CT/TW, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá toàn diện, sâu sắc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 24, gắn với việc thực hiện những nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe Nhân dân của các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, đơn vị; đồng thời đề ra nhiệm vụ và những giải pháp phù hợp, thiết thực để tiếp tục xây dựng và phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

2. Thông qua việc tổng kết, tiếp tục góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới. Kịp thời biểu dương, nêu gương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt, góp phần nhân rộng những nhân tố điển hình tiên tiến trong thực hiện Chỉ thị.

3. Việc tổng kết phải được tiến hành nghiêm túc, thực chất, phù hợp với tình hình thực tế, tránh hình thức, đảm bảo tiến độ thời gian.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 24-CT/TW, gắn với việc triển khai thực hiện những nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe Nhân dân, tập trung vào một số nội dung sau:

1. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

- Kết quả 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24 bao gồm: Những thành tựu đạt được (đánh giá toàn diện những kết quả đạt được trên tất cả các nội dung được nêu trong Chỉ thị số 24-CT/TW); Hạn chế, yếu kém (đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW); nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém.

2. Mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW.

4. Bài học kinh nghiệm.

5. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp.

6. Đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, xử lý những vấn đề bức xúc, nhạy cảm trong lĩnh vực Đông y (quảng cáo, quảng bá các sản phẩm Đông y trên internet, mạng xã hội; sản xuất chế biến sử dụng Đông dược; hệ thống tổ chức Hội Đông y ...)

(Theo Đề cương Báo cáo, Phụ lục gửi kèm Kế hoạch)

III. CÁCH THỨC, TIẾN ĐỘ TỔNG KẾT

1. Cấp tỉnh.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, ban hành Kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW; chỉ đạo Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, các huyện, thị, thành ủy triển khai và tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo tổ chức Hội nghị tổng kết, hoàn thiện báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW gửi Trung ương theo qui định.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/4/2023.

2. Cấp huyện.

- Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy xây dựng kế hoạch tổng kết, chỉ đạo cấp ủy cơ sở, các ngành chức năng triển khai và tổ chức thực hiện. Tùy theo điều kiện thực tế có thể tổ chức Hội nghị tổng kết cấp huyện.

- Chỉ đạo cấp ủy cơ sở đánh giá, tổng hợp, xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW và gửi về cấp ủy cấp huyện.

- Hoàn thiện báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW của cấp ủy huyện gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Y tế **trước ngày 10/4/2023.**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Căn cứ Kế hoạch tổng kết, giao Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị chức năng (*sở Y tế, Hội Đông y, Văn phòng HĐND, UBND tỉnh...*) tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tổng kết cấp tỉnh trước ngày 30/4/2023.

- Chỉ đạo sở Y tế, Hội Đông y phối hợp tham mưu Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 24-CT/TW gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày 20/4/2023 để thẩm định, hoàn thiện báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chỉ đạo sở Tài Chính tham mưu bố trí kinh phí phục vụ tổng kết.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, ban hành Kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW; theo dõi, đôn đốc việc tổng kết Chỉ thị trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp xây dựng, thẩm định và hoàn thiện Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gửi Trung ương theo quy định.

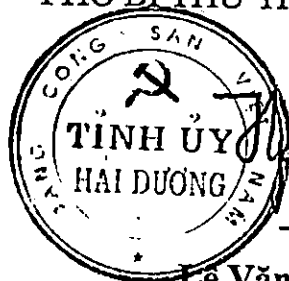
3. Các huyện, thị, thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh: Căn cứ Kế hoạch tiến hành tổng hợp báo cáo kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW đảm bảo đúng nội dung, thời gian quy định và gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở Y tế để tổng hợp*) trước ngày 10/4/2023.

4. Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng: Đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW; chú trọng tuyên truyền những kết quả nổi bật, bài học kinh nghiệm và biểu dương, nêu gương những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW tại các địa phương, đơn vị; các vấn đề đặt ra và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới.

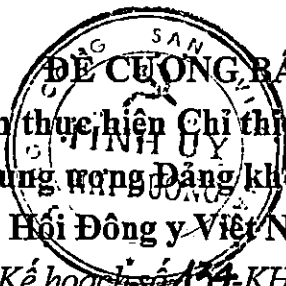
Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để b/c),
- Ban Tuyên giáo Trung ương, VPTW (để b/c),
- Trung ương Hội Đông y Việt Nam,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban, BCS đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, ĐUTTTU,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Lê Văn Hiệu



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 24-CT/TW, ngày 04/7/2008
của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền Đông y
Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 134-KH/TU, ngày 11 tháng 3 năm 2023)

PHẦN THỨ NHẤT

Bối cảnh quốc tế, trong nước và công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24

I. Bối cảnh quốc tế, trong nước và trong tỉnh tác động đến quá trình phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y

Đánh giá bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước, đặc điểm tình hình của tỉnh, những yếu tố tác động đến quá trình phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y qua 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

II. Quá trình quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 24

1. Công tác nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 24

Đánh giá quá trình hướng dẫn, tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 24 của các cấp, các ngành, địa phương bao gồm các nội dung sau:

- Phương thức triển khai.
- Công tác nghiên cứu, quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị số 24 (có số liệu cụ thể).
- Hiệu quả của các hội nghị nghiên cứu, quán triệt.

2. Công tác tuyên truyền Chỉ thị số 24

Đánh giá kết quả thực hiện các hình thức, nội dung tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

3. Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24

3.1. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị; việc cụ thể hóa các nội dung Chỉ thị số 24 thành các quy định cụ thể để thực hiện.

3.2. Đánh giá quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai các Đề án thực hiện Chỉ thị số 24; Chỉ rõ những nội dung đã hoàn thành và đang áp dụng trong thực tiễn (hiệu quả xã hội của các đề án) hoặc chưa hoàn thành (chưa thực hiện).

3.3. Công tác chỉ đạo sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 24 qua các giai đoạn. Việc gắn các nội dung của Chỉ thị số 24 với việc kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động.

2

3.4. Đánh giá việc quan tâm đầu tư về nguồn lực dành cho công tác phát triển nền Đông y để triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 24.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chỉ thị số 24.

PHẦN THỨ HAI

Thành tựu, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm qua 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24

I. Thành tựu

1. Về nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc phát triển nền đông y Việt Nam

- Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của sự nghiệp phát triển nền Đông y và Hội Đông y.

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, việc đưa các chỉ tiêu cụ thể về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, trong đó có Đông y vào trong chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

2. Về kiện toàn hệ thống khám chữa bệnh bằng đông y và quản lý nhà nước về đông y, đông dược

- Đánh giá khái quát 15 năm việc kiện toàn hệ thống khám chữa bệnh bằng Đông y và quản lý nhà nước về Đông y, Đông dược (so sánh theo từng giai đoạn 2008-2013; 2013-2018; 2018-2023): cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, phường, thị trấn; tỷ lệ trạm y tế có khám chữa bệnh Đông y được thanh toán BHYT.

- Mạng lưới dịch vụ Đông y trong khối tư nhân.

- Công tác khám chữa bệnh Đông y và kết hợp Đông y với y học hiện đại; các kỹ thuật khám chữa bệnh Đông y.

- Nhân lực Đông y tại các tuyến (*Số lượng; trình độ chuyên môn ...*)

- Hệ thống đào tạo phát triển nguồn nhân lực Đông y (Khoa, Bộ môn đào tạo nhân lực y được cổ truyền tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn; hình thức đào tạo; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ thầy thuốc Đông y ...)

3. Về việc thực hiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và phát triển nguồn nhân lực đối với Đông y

- Hệ thống văn bản triển khai, cơ chế, chính sách.

- Phát triển nguồn nhân lực đối với Đông y.

- Thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về chất lượng dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền.

- Hướng dẫn, triển khai kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực Đông y.

- Việc thực hiện các danh mục thiết yếu, danh mục dược liệu, vị thuốc, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền được thanh toán BHYT.

- Đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật về Đông y tới việc phát triển Đông y tại địa phương.

4. Về nuôi trồng, thu hoạch, sử dụng dược liệu và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Đông y

- Việc nghiên cứu, triển khai các đề án, dự án bảo tồn, phát triển dược liệu tại địa phương (nếu có).

- Công tác kiểm soát chất lượng dược liệu, công tác quản lý, phòng chống gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực dược liệu.

- Số lượng các cơ sở sản xuất và các sản phẩm thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, thực phẩm chức năng đạt tiêu chuẩn GMP của quốc tế trên địa bàn.

- Công tác nghiên cứu khoa học Đông y.

- Các chương trình KHCN cấp quốc gia, cấp tỉnh liên quan đến dược liệu.

5. Về xã hội hóa và hợp tác quốc tế về y học cổ truyền

- Việc xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách về công tác xã hội hóa;

- Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực Đông y (hệ thống Đông y ngoài công lập; các loại hình dịch vụ trong lĩnh vực Đông y; số lượng, loại hình bệnh viện Đông y tư nhân).

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Đông y.

6. Về tăng cường vai trò nòng cốt của Hội Đông y trong phát triển nền Đông y Việt Nam

- Hệ thống tổ chức Hội Đông y các cấp: (số lượng hội viên, cán bộ chuyên trách ...).

- Hệ thống phòng chận trị của các cấp hội (số lượng, chất lượng, mô hình ...).

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao tay nghề, giáo dục y đức cho cán bộ, hội viên.

- Công tác thừa kế, ứng dụng Đông y (*thu thập được nhiều môn thuốc, bài thuốc có giá trị, đẩy mạnh công tác sưu tầm, nuôi trồng, khai thác, bảo tồn, phát triển dược liệu; tham gia hướng dẫn trồng và bảo tồn một số cây thuốc quý hiếm có giá trị kinh tế cao ...*).

- Các cấp Hội tổ chức và tham gia các hội thảo khoa học, các nghiên cứu ứng dụng, bài học kinh nghiệm; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Đông y và kết hợp giữa Đông y và với y học hiện đại.

- Công tác phối hợp giữa Hội Đông y các cấp và ngành Y tế.

II. Những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Tập trung phân tích và làm rõ những hạn chế, khuyết điểm trong nghiên cứu, quán triệt, triển khai Chỉ thị số 24; văn bản thể chế hóa về lĩnh vực Đông y; quá trình tổ chức thực hiện, việc thực hiện các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương và giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 24.

- Năng lực tổ chức, quản lý, triển khai các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 24 của các cấp Hội Đông y; công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và phối hợp với Ngành y tế về công tác phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động hội; cơ sở vật chất của Hội Đông y các cấp.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2. Nguyên nhân chủ quan

III. Một số mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24

IV. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

V. Một số bài học kinh nghiệm

PHẦN THỨ BA

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để phát triển Đông y trong thời gian tới

I. Dự báo tình hình

Những diễn biến mới đáng lưu ý trong thời gian tới ảnh hưởng đến sự phát triển Đông y của địa phương; dự báo những xu hướng phát triển Đông y.

II. Phương hướng

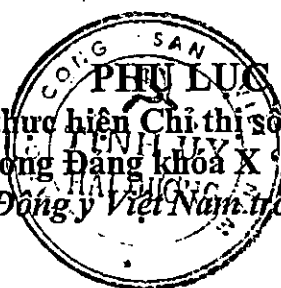
Đề ra phương hướng tiếp tục phát triển y học cổ truyền trong thời gian tới để đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

III. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển Đông y trong thời gian tới

Trên cơ sở đánh giá thực trạng, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để phát triển y học cổ truyền đáp ứng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Nêu những kiến nghị, đề xuất với Trung ương, với tỉnh (nếu có).



Đánh giá 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008
của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền Đông y Việt Nam
và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới

I. TRIỂN KHAI CHỈ THỊ 24-CT/TW VÀ THÔNG BÁO KẾT LUẬN 154-TB/TW

1. Tình hình quán triệt Chỉ thị 24-CT/TW và Kết luận 154-TB/TW

Địa phương		Quán triệt		Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
		Có	Không	Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng ghép vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
Cấp tỉnh	Chỉ thị 24-CT/TW								
	Kết luận 154-TB/TW								
Cấp huyện ¹	Chỉ thị 24-CT/TW								
	Kết luận 154-TB/TW								
Cấp xã, phường ²	Chỉ thị 24-CT/TW								
	Kết luận 154-TB/TW								

2. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
I	Tỉnh ủy		
1.			
II	HĐND tỉnh		
1.			
2.			
III	UBND tỉnh		
1.			

¹ Dòng "Cấp huyện": ghi tỷ lệ %, hoặc số tuyệt đối.

² Tương tự như 1.

IV	Sở Y tế		
1.			
V	Các sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội khác		
1.			
VI	Huyện (Ghi tỷ lệ % số huyện có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo)		

3. Hoạt động kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện (đánh dấu x hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu rõ hình thức	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	Khác (ghi rõ)
Tỉnh ủy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hội đồng Nhân dân tỉnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Ủy ban Nhân dân tỉnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Sở Y tế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Huyện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nhân lực về Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Quản lý Nhà nước về Đông y				
1	Sở Y tế				
1.1	Thành lập Phòng Quản lý Đông y	Có/không			
1.2	Chuyên viên chuyên trách Đông y	Người			
1.3	Chuyên viên bán chuyên trách Đông y	Người			
2	Tuyến huyện (tổng số huyện.....)				
2.1	Tổng số huyện có cán bộ chuyên trách Đông y	Huyện			
2.2	Tổng số huyện có cán bộ bán chuyên trách Đông y	Huyện			
2.3	Tổng số huyện không có cán bộ theo dõi Đông y	Huyện			
II	Nhân lực Đông y tại các tuyến				
1	Tuyến tỉnh (gồm tất cả các bệnh viện thuộc Sở)				
1.1	Số nhân lực làm công tác Đông y /tổng số nhân lực ngành y tế	Người			
1.2	Số lượng tiến sỹ về Đông y/ tổng số tiến sỹ y học	Người			
1.3	Số lượng thạc sỹ Đông y/ tổng số thạc sỹ y học	Người			
1.4	Số lượng bác sỹ chuyên khoa Đông y /tổng số bác sỹ	Người			
1.5	Số lượng dược sỹ đại học làm việc trong lĩnh vực Đông y/tổng số dược sỹ	Người			
2	Tuyến huyện: bao gồm cả phòng khám đa khoa khu vực				
2.1	Số nhân lực làm công tác Đông y/tổng số nhân lực ngành y tế	Người			
2.2	Số lượng tiến sỹ Đông y/tổng số tiến sỹ y học	Người			
2.3	Số lượng thạc sỹ Đông y/tổng số thạc sỹ y học	Người			
2.4	Số lượng bác sỹ chuyên khoa về Đông y/tổng số bác sỹ	Người			
2.5	Số lượng y sỹ chuyên khoa Đông y, y sỹ định hướng Đông y/Tổng số y sỹ	Người			
3	Tuyến xã				
3.1	Số lượng xã có nhân lực làm công tác Đông y	Xã			
3.2	Số lượng lương y	Người			
3.3	Số lượng bác sỹ	Người			
3.4	Số lượng y sỹ chuyên khoa Đông y /Tổng số y sỹ	Người			
3.5	Số lượng y sỹ định hướng Đông y/ Tổng số y sỹ	Người			

2. Mạng lưới khám chữa bệnh Đông y

	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Công lập				
1	Tuyến tỉnh				
1.1	Tổng số bệnh viện tuyến tỉnh	Bệnh viện			
1.2	Số lượng bệnh viện Đông y	Bệnh viện			
1.3	Số lượng bệnh viện đa khoa có khoa Đông y	Bệnh viện			
1.4	Số lượng bệnh viện đa khoa có tổ Đông y	Bệnh viện			
1.5	Số lượng bệnh viện đa khoa không có khoa/ tổ Đông y	Bệnh viện			
1.6	Tổng số giường bệnh Đông y /số giường bệnh chung			0	
2	Tuyến huyện (bao gồm cả phòng khám đa khoa khu vực)			3	
2.1	Tổng số bệnh viện tuyến huyện	Bệnh viện			
2.2	Số lượng bệnh viện Đông y	Bệnh viện			
2.3	Số lượng bệnh viện đa khoa có khoa Đông y	Bệnh viện			
2.4	Số lượng bệnh viện đa khoa có tổ Đông y	Bệnh viện			
2.5	Số lượng bệnh viện đa khoa không có khoa/ tổ Đông y	Bệnh viện			
2.6	Tổng số giường bệnh Đông y /số giường bệnh chung				
3	Tuyến xã				
3.1	Số lượng TYT xã có triển khai khám chữa bệnh bằng Đông y	TYT			
3.2	Số lượng TYT xã có triển khai khám chữa bệnh BHYT trong lĩnh vực Đông y	TYT			
3.3	Số xã có vườn thuốc mẫu	Xã			
II	Tư nhân				
1	Số lượng bệnh viện Đông y	BV			
2	Số lượng cơ sở chẩn trị Đông y	Cơ sở			
3	Số lượng cơ sở kinh doanh thuốc thành phẩm Đông y				
3.1	Cơ sở bán buôn dược liệu, vị thuốc cổ truyền	Cơ sở			

3.2	Cơ sở sản xuất thuốc dược liệu	Cơ sở			
3.3	Cơ sở sản xuất thuốc cổ truyền	Cơ sở			
4	Các loại hình khác	Cơ sở			

3. Công tác đào tạo nhân lực

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Số lượng tiến sỹ Đông y/ tổng số tiến sỹ y học	Người			
2	Số lượng thạc sỹ Đông y/ tổng số thạc sỹ y học	Người			
3	SL bác sỹ CK I Đông y/ tổng số bác sỹ	Người			
4	SL bác sỹ CK II Đông y/ tổng số bác sỹ	Người			
5	Số lượng Y sỹ YHCT hoặc y sỹ định hướng Đông y	Người			
6	Số lượng Lương y (Hội Đông y)	Người			
7	Số lượng Lương dược (Hội Đông y)	Người			
8	Dược sỹ đại học	Người			
9	Dược sỹ trung học	Người			

4. Đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất cho Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Ngân sách hàng năm dành cho công tác Đông y				
1.1	Ngân sách				
1.2	Tỷ lệ ngân sách cho Đông y/ ngân sách chung cho y tế	%			
2	Bảo hiểm y tế				
1	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y/ tổng chi BHYT cho KCB của địa phương				
1.1.	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y ở tuyến tỉnh/ tổng chi BHYT cho KCB Đông y	%			
1.2	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y ở tuyến huyện và xã/ tổng chi BHYT cho KCB Đông y	%			

5. Kết quả khám chữa bệnh đạt được

5.1. Về công tác khám chữa bệnh

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Tuyến tỉnh				
1	Tổng số khám và điều trị nội trú chung	Lượt			
2	Tổng số khám và điều trị nội trú bằng Đông y	Lượt			
3	Tổng số khám và điều trị ngoại trú chung	Lượt			
4	Tổng số khám và điều trị ngoại trú bằng Đông y	Lượt			

II	Tuyển huyện				
1	Tổng số khám và điều trị nội trú chung	Lượt			
2	Tổng số khám và điều trị nội trú bằng Đông y	Lượt			
3	Tổng số khám và điều trị ngoại trú chung	Lượt			
4	Tổng số khám và điều trị ngoại trú bằng Đông y	Lượt			
III	Tuyển xã				
1	Tổng số khám và điều trị chung	Lượt			
2	Tổng số khám và điều trị bằng Đông y	Lượt			

5.2. Về công tác dược

5.2.1. Tổng chi phí mua thuốc Đông y

TT	Nội dung	Dược liệu, vị thuốc			Thuốc cổ truyền, thuốc được liệu		
		Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Tuyển tỉnh						
1	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đông y						
2	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đa khoa có khoa Đông y						
3	Tổng chi phí mua thuốc						
II	Tuyển huyện						
1	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đông y						
2	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đa khoa có khoa Đông y						
3	Tổng chi phí mua thuốc Đông y						

5.2.2. Công tác bào chế sản xuất thuốc trong Bệnh viện Đông y:

TT	Nội dung	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Có bào chế vị thuốc tại BV (đánh dấu X vào ô tương ứng)			
2	Công tác sản xuất thuốc chế phẩm trong BV (điền số lượng)			

5.2.3. Quy hoạch và phát triển dược liệu

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Quy hoạch vùng trồng cây thuốc (có hoặc không)	Có/ không			
2	Nếu có nêu cụ thể Quyết định quy hoạch vùng trồng <i>(đề nghị đính kèm QĐ trong phụ lục Báo cáo)</i>	Quyết định			
3	Số lượng cơ sở sản xuất, chế biến, nuôi trồng, thu mua dược liệu	Cơ sở			
4	Số lượng cơ sở thu mua dược liệu	Cơ sở			
5	Số lượng vùng khai thác dược liệu tự nhiên	Vùng			
6	Số bài thuốc gia truyền sử dụng dược liệu đã được công nhận tại Sở Y tế	Bài thuốc			
7	Số lượng Đề án, dự án đã và đang triển khai về công tác bảo tồn và phát triển dược liệu từ năm 2008 đến 2023.	<i>Điền thông tin bảng tổng hợp phía dưới</i>			

Bảng tổng hợp số lượng Đề án, dự án đã và đang triển khai tại địa phương

TT	Tên đề án/dự án	Số lượng các loài dược liệu	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kết quả
1	Ví dụ: Điều tra đánh giá hiện trạng một số loài dược liệu chính của tỉnh loài	Xã, huyện, tỉnh	Từ tháng 10/2012 đến tháng 10/2014	Sở Y tế tỉnh phối hợp với từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học/xã hội hóa...	- Đã xây dựng danh lục cây thuốc ở có ... loài cây thuốc; - Xác định được ... loài cây thuốc chính ở tỉnh ... - Thu thập được ... bài thuốc kinh nghiệm của các ông Lang... ở ... đang sử dụng.

5.2.4 Công tác quy hoạch, phát triển các vùng nuôi trồng, bảo tồn và khai thác dược liệu tự nhiên

TT	Tên dược liệu	Tên tại địa phương của dược liệu (nếu có)	Diện tích nuôi trồng	Địa điểm nuôi trồng	Diện tích khai thác tự nhiên	Địa điểm khai thác tự nhiên	Diện tích bảo tồn tự nhiên	Địa điểm bảo tồn tự nhiên
1								
2								

5.2.5. Nghiên cứu khoa học về Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008- 2013	Giai đoạn 2013- 2018	Giai đoạn 2018- 2023
1	Số lượng đề tài cấp nhà nước	Đề tài			
2	Số lượng đề tài cấp tỉnh	Đề tài			
3	Số lượng đề tài cấp cơ sở	Đề tài			
4	Số lượng sản phẩm từ đề tài được ứng dụng trong khám chữa bệnh	SP			

6. Củng cố tổ chức Hội đồng y các cấp

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008- 2013	Giai đoạn 2013- 2018	Giai đoạn 2018- 2023
I	Cấp tỉnh				
1	Số lượng các tổ chức Hội	Hội			
2	Số lượng cán bộ Hội	Người			
3	Kết quả hoạt động (Có 4 mức: Tốt, khá, trung bình và yếu/không hoạt động)	Mức			
II	Cấp huyện				
1	Số lượng các tổ chức Hội Đông y	Hội			
2	Số lượng cán bộ Hội Đông y	Người			
3	Kết quả hoạt động (Có 4 mức: Tốt, khá, trung bình và yếu/không hoạt động)	Mức			
III	Cấp xã				
1	Số lượng các tổ chức Hội	Hội			
2	Kết quả hoạt động của các hội (Có 4 mức: Tốt, khá, trung bình và yếu/không hoạt động)	Mức			
IV	Công tác bồi dưỡng lương y, lương dược (3 mức: thường xuyên, chưa thường xuyên, không bồi dưỡng)	Mức			